

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST

Ngày 20-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Lê Thị Hương
+ Ông Phạm Ngọc Minh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Lê
Muộn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ (Bé Ba), sinh ngày 21-4-1997, tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố x, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố y, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (Đã chết) và bà Nguyễn Phước T2, sinh năm 1974; Vợ là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1995; Có 01 người con, sinh năm 2022.

Tiền án:

- Ngày 20-12-2013, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 24 tháng tù giam về tội cướp giật tài sản.

- Ngày 16-9-2016, bị Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 18 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 15/2016/HS-ST.

- Ngày 16-9-2016, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 02 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 90/2016/HS-ST.

- Ngày 01-12-2016, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 54/2016/HS-ST.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 19-01-2011, bị Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 19-02-2013.

- Ngày 27-11-2013, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 15-4-2014, bị Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản.

Hiện bị cáo Nguyễn Văn Đ đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng, trong một vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Kiều Nữ Dáng H, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1995; Nơi đăng ký HKTT: Thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố y, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- **Người làm chứng:**

1. Bà Thuận Thị T, sinh năm 1988 (vắng mặt)
2. Bà Thuận Thị V, sinh năm 1981 (vắng mặt)
3. Ông Kiều Thanh T1, sinh năm 1970 (vắng mặt)
4. Ông Từ Công N, sinh năm 1986 (vắng mặt)
5. Ông Kiều Văn L, sinh năm 1971 (vắng mặt)
6. Ông Kiều Q, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

7. Bà Nguyễn Phước T2, sinh năm 1974 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố x, pH Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 06-6-2022, Nguyễn Văn Đ ăn cơm cùng với gia đình, tại nhà mẹ ruột của mình là bà Nguyễn Phước T2, vợ Nguyễn Thị L, anh trai Nguyễn Văn Đ1. Đ uống bia với anh Đ1, sau đó mọi người đi nghỉ, còn Đ lấy xe mô tô hiệu VISION biển số 85C1-428.88 của vợ đi xuống thôn N, khi ngang qua nhà chị Kiều

Nữ Dáng H thấy nhà không đóng cửa nên Đ nảy sinh và thực hiện việc trộm cắp tài sản. Đ vào trong nhà thấy chị H đang ngủ trên giường có 01 Laptop hiệu Dell latitude E5430 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1s Rose Gold. Đ lấy trộm 01 Laptop và 01 điện thoại, làm chị H thức giấc, phát hiện nên Đ đã ôm chiếc Laptop và điện thoại chạy ra lên xe mô tô để tẩu thoát. Chị H đuổi theo giật lại được chiếc Laptop và tri hô, Đ định tăng ga bỏ chạy. Lúc này có anh Từ Công N đang điều khiển xe mô tô ba bánh đi ngược chiều đến, phát hiện sự việc nên anh N đã ép xe của Đ khiến bị cáo tự tông vào tường rào nhà chị Thuận Thị T và ngã xe. Sau đó người dân không chế Đ, do Đ té bị thương nằm bất tỉnh nên Công an xã A đã đưa Đ đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận. Qua kiểm tra trong người của Đ, phát hiện giấy tờ tùy thân của Đ cùng số điện thoại thân nhân Đ nên cán bộ Công an xã A đã liên lạc với gia đình đến bệnh viện chăm sóc cho Đ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ trốn viện và sau đó bỏ đi khỏi địa phương.

Ngày 25-11-2022, Nguyễn Văn Đ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng bắt giữ. Đến ngày 05-12-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Văn Đ về Tội Trộm cắp tài sản. Hiện bị cáo Nguyễn Văn Đ đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24 ngày 22-6-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện N kết luận:

- 01 Laptop Dell Latitude E5430 màu đen có giá trị 4.632.000 đồng.
- 01 Điện thoại OPPO F1s Rose Gold có giá trị 1.198.000 đồng.

Tổng tài sản mà Đ chiếm đoạt trong vụ án có tổng giá trị là 5.830.000 đồng (Năm triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo. Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Về vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và xử lý:

- 01 (một) Laptop hiệu Dell Latitude E5430 màu đen do chị Kiều Nữ Dáng H giao nộp. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị H.

- 01 (một) xe mô tô hiệu VISION, biển kiểm soát 85C1-428.88, số máy: JF86E2350891, số khung: RLHJF583XLY072330. Qua điều tra xác định đây là tài sản của chị Nguyễn Thị L, vợ Nguyễn Văn Đ. Đ sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, chị L không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho chị L.

- 01 (một) căn cước công dân số 058097007773 mang tên Nguyễn Văn Đ, 01 (một) chứng minh nhân dân số 264456341 mang tên Nguyễn Thị L, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho chị Nguyễn Thị L và Nguyễn Văn Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại Laptop Dell Latitude E5430, chị Kiều Nữ Dáng H không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-HS, ngày 10-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ (Bé Ba) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa vẫn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ (Bé Ba) phạm tội “trộm cắp tài sản”. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s (Thành khẩn khai báo) khoản 1, (Tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại) khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ (Bé Ba) tù 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Đ (Bé Ba) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ (Bé Ba) không trình bày tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Xét việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[3]. Về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại cơ quan điều tra, đơn trình báo, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Do tham lam muốn có tiền xài cá nhân, nên bị cáo Nguyễn Văn Đ (Bé Ba), đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

Trưa ngày 06-6-2022, Nguyễn Văn Đ ăn cơm cùng với gia đình, tại nhà mẹ ruột của mình là bà Nguyễn Phước T2, vợ Nguyễn Thị L, anh trai Nguyễn Văn Đ1. Đ uống bia với anh Đ1, sau đó mọi người đi nghỉ, còn Đ lấy xe mô tô hiệu VISION biển số 85C1-428.88 của vợ đi xuống thôn N, khi ngang qua nhà chị Kiều Nữ Dáng H thấy nhà không đóng cửa nên Đ nảy sinh và thực hiện việc trộm cắp tài sản. Đ vào trong nhà thấy chị H đang ngủ trên giường có 01 Laptop hiệu Dell latitude E5430 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1s Rose Gold. Đ lấy trộm 01 Laptop và 01 điện thoại, làm chị H thức giấc, phát hiện nên Đ đã ôm chiếc Laptop và điện thoại chạy ra lên xe mô tô để tẩu thoát. Chị H đuổi theo giật lại được chiếc Laptop và tri hô, Đ định tăng ga bỏ chạy. Lúc này có anh Từ Công N đang điều khiển xe mô tô ba bánh đi ngược chiều đến, phát hiện sự việc nên anh N đã ép xe của Đ khiến bị cáo tự tông vào tường rào nhà chị Thuận Thị T và ngã xe. Sau đó người dân không chế Đ, do Đ té bị thương nằm bất tỉnh nên Công an xã A đã đưa Đ đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận. Qua kiểm tra trong người của Đ, phát hiện giấy tờ tùy thân của Đ cùng số điện thoại thân nhân Đ nên cán bộ Công an xã A đã liên lạc với gia đình đến bệnh viện chăm sóc cho Đ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ trốn viện và sau đó bỏ đi khỏi địa phương.

Ngày 25-11-2022, Nguyễn Văn Đ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ (Bé Ba) đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xác định nguyên nhân, lỗi, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Nguyên nhân bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát từ do bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, không nhằm mục đích làm nguồn sống; hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, hơn nữa bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội; Tội phạm bị cáo thực hiện quy định tại điểm g khoản 2

Điều 173 của Bộ luật Hình sự là tội phạm nghiêm trọng có khung hình phạt cao nhất đến 07 năm tù.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Đ (Bé Ba) không có tình tiết tăng nặng.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai báo; tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tiền án, tiền sự và nhân thân: Ngày 20-12-2013, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 24 tháng tù giam về tội cướp giật tài sản; Ngày 16-9-2016, bị Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 18 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 15/2016/HS-ST; Ngày 16-9-2016, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 02 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 90/2016/HS-ST; Ngày 01-12-2016, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 54/2016/HS-ST; Ngày 19-01-2011, bị Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 19-02-2013; Ngày 27-11-2013, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản; Ngày 15-4-2014, bị Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản. Đáng lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng do bản tính tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên đã tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hội đồng xét xử thấy bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng cho bị cáo tình tiết này.

[8]. Quyết định hình phạt chính đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hơn nữa bị cáo chưa được xóa án tích, mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp làm nông, mức thu nhập không ổn định. Nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[10]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) Laptop hiệu Dell Latitude E5430 màu đen do chị Kiều Nữ Dáng H giao nộp. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị H, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- 01 (một) xe mô tô hiệu VISION, biển kiểm soát 85C1-428.88, số máy: JF86E2350891, số khung: RLHJF583XLY072330. Qua điều tra xác định đây là tài

sản của chị Nguyễn Thị L là vợ Nguyễn Văn Đ. Đ sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, chị L không biết, nên trả lại cho chị L.

- 01 (một) căn cước công dân số 058097007773 mang tên Nguyễn Văn Đ, 01 (một) chứng minh nhân dân số 264456341 mang tên Nguyễn Thị L, nên trả lại cho chị Nguyễn Thị L và Nguyễn Văn Đ

[11]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Kiều Nữ Dáng H sau khi nhận lại tài sản của mình thì không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[12]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ (Ba) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ (Bé Ba) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ (Bé Ba) 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu VISION, BKS: 85C1-428.88, số máy JF86E2350891, số khung: RLHJF583XLY072330. (không có chìa khóa. (Không kiểm tra tình trạng bên trong của xe), theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16-01-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân huyện N.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Đ 01 (Một) căn cước công dân số 058097007773 mang tên Nguyễn Văn Đ.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 (Một) chứng minh nhân dân số 264456341 mang tên Nguyễn Thị L.

(Đã trả lại tại phiên tòa)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ (Bé Ba) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20-4-2023). Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng Đ hợp L bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Bình